

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày: 20.4.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm – Chủ nhiệm HTX ô tô

Ông Nguyễn Thế Quyết – Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 20.4.2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Dương Hào H, tên gọi khác: không có; Sinh ngày 16 tháng 02 năm 1985 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 102 đường T, tổ 05 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Sanh T (s) và bà Nguyễn Thị V (s); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba; Có 01 người con tên Dương Hào K, sinh năm: 2017.

Tiền án: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 81/QĐ-TA ngày 11.7.2016.

Bị bắt, tạm giam ngày 21.11.2017. Hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Xuân N, Tên gọi khác: không có; Sinh ngày 10 tháng 3 năm 2000 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: K356 H93/7 đường H, tổ 76 phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn A (s) và bà Phan Thị B (s); Có 02 người con, con lớn nhất sinh tháng 8.2016 và con nhỏ nhất sinh tháng 8.2017.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Dương Hồng V, sinh năm: 1993; Địa chỉ: K43/20 đường P, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng. (vắng mặt)

- Ông Dương Văn L, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Tổ 104 phường B, quận S, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

- Ông Đinh Văn B, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Tổ 12 phường P, quận S, TP. Đà Nẵng. (vắng mặt)

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Tổ 19 phường H, quận K, TP Đà Nẵng. (vắng mặt)

- Bà Hồ Thị Hoài P, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Tổ 08 phường T, quận C, TP Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 20 phút ngày 21.11.2017, tại trước nhà số 209 đường Đ, phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Phan Xuân N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong người của N:

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu G1.

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa 04 (bốn) viên nén màu hồng hình mũi tên, được niêm phong ký hiệu G2.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh loại 105, có số Imei: 353705070850026;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu nhạ đồng, BKS: 43D1-564.17

Qua đấu tranh, N khai nhận 04 viên ma túy thuốc lắc là do N mua của Dương Hào H tại đường N, thành phố Đà Nẵng vào khoảng 22 giờ ngày 20.11.2017 với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng) về để sử dụng.

Đến 22 giờ 15 phút ngày 21.11.2017, tại trước nhà số 18 đường T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thi hành lệnh bắt khẩn cấp đối với Dương Hào H.

Thu giữ trong người của H 10 (mười) viên nén màu hồng hình mũi tên, theo H khai nhận là ma túy thuốc lắc, được niêm phong ký hiệu G3.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng vàng, có số Imei: 356991061912317;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH màu trắng đen, BKS: 43E1-287.07

- Số tiền: 1.000.000đ (một triệu đồng)

Tại thời điểm bắt khẩn cấp H, có Dương Hồng V đi cùng H nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mời về làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại số 102 đường T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng nhưng không thu giữ gì thêm.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng 14 giờ ngày 20.11.2017 tại quán (không rõ tên, địa chỉ) gần tượng đài đường Y, thành phố Đà Nẵng, H mua của người phụ nữ tên Bi (không rõ lai lịch, địa chỉ) 15 viên ma túy thuốc lắc với giá 5.250.000 đồng (350.000 đồng/01 viên). Sau khi mua ma túy, đến khoảng 22 giờ ngày 20.11.2017 tại đường N, quận S, TP Đà Nẵng, H bán cho N 05(năm) viên ma túy thuốc lắc với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng) thu lợi bất chính 250.000 đồng (50.000 đồng/01 viên). Đến 18 giờ 20 phút ngày 21.11.2017, tại trước số nhà 18 đường T, phường A, quận S, TP Đà Nẵng, khi H đang tàng trữ 10 viên ma túy thuốc lắc (là ma túy MDMA có trọng lượng: 3,490 gam) thì bị Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê bắt khẩn cấp. H tàng trữ 10 viên ma túy này nhằm mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán, nếu không ai mua thì để sử dụng cá nhân vì H là con nghiện. Đối với Dương Hồng V, không biết việc H mua bán trái phép chất ma túy.

Khoảng 18 giờ ngày 20.11.2017, N mua 01 gói ma túy đá của người tên Chó Anh (không rõ lai lịch) với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng) tại gần chợ M, quận S, thành phố Đà Nẵng rồi cất giấu trong người. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, N mua 05 (năm) viên ma túy thuốc lắc của H với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng) tại đường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, N đem về sử dụng hết 01 viên. Tối ngày 21.11.2017, N cất giấu 04 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói ma túy đá trong người, khi đi đến trước số 209 đường Đ, phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang.

Qua thử nước tiểu, Dương Hào H, Phan Xuân N, Dương Hồng V dương tính với ma túy tổng hợp. Quá trình làm việc, H khai nhận bán ma túy cho N, N mua và cất giấu ma túy để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 638/GĐ-MT ngày 28.11.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

“- Mẫu tinh thể trong gói niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng mẫu tinh thể là 1,981 gam.

- Mẫu viên nén trong gói niêm phong ký hiệu G2, G3 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, trọng lượng các viên nén mẫu G2: 1,410 gam; G3: 3,490 gam.”

Tổng trọng lượng ma túy Phan Xuân N tàng trữ tái phạm là: 3,391 gam.

Trọng lượng ma túy Dương Hào H mua bán trái phép là: 4,90 gam.

Nguyên nhân dẫn đến Dương Hào H phạm tội là do đua đòi, ăn chơi, nghiện hút và lợi nhuận cao (50.000 đồng/ 01 viên ma túy) dẫn đến phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Nguyên nhân dẫn đến Phan Xuân N phạm tội là do đua đòi, ăn chơi,

nghiện hút dẫn đến phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Vật chứng: Số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng – tiền tiêu xài cá nhân của H không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy) là tài sản của Dương Hào H. 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng vàng, có số Imei: 356991061912317 (H dùng liên lạc với N để bán ma túy); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh loại 105, có số Imei: 353705070850026 (N dùng để liên lạc với H để mua ma túy) và mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 638/GĐ-MT ngày 28/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng là vật chứng của vụ án.

Cáo trạng số 33/CT-VKSTK ngày 12.3.2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Dương Hào H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 và Phan Xuân N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Dương Hào H mức án tù từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Phan Xuân N mức án tù từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu và tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 638/GĐ-MT ngày 28.11.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng vàng, có số Imei: 356991061912317 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh loại 105, có số Imei: 353705070850026.

- Trả lại cho bị cáo Dương Hào H số tiền 1.000.000 đồng nhưng cần quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa các bị cáo Dương Hào H và Phan Xuân N cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và của người làm chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Dương Hào H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Phan Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 như Cáo trạng số 33/CT-VKSTK ngày 12.3.2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy: Các bị cáo đều là những người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn thực hiện nhằm thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo đã phạm tội. Do đó các bị cáo bị xử lý theo pháp luật hình sự là thoả đáng.

[4] Xét nhân thân và hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo Dương Hào H có nhân thân xấu, ngày 21.9.2012 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặc dù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính, nhưng đối với hình phạt bổ sung đến ngày 29.11.2017, bị cáo mới chấp hành xong nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hơn nữa, ngày 11.7.2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên dễ thoả mãn cơn nghiện và nhằm mục đích kiếm lời, ngày 20.11.2017 bị cáo mua 15 viên ma túy thuốc lắc của người phụ nữ tên Bi (không rõ lai lịch, địa chỉ) với số tiền 5.250.000 đồng (giá 350.000 đồng/01 viên) và đến khoảng 22 giờ ngày 20.11.2017 bị cáo đã bán cho Phan Xuân N 05 viên ma túy thuốc lắc với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) thu lợi bất chính 250.000 đồng (50.000 đồng/01 viên). Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với bị cáo Phan Xuân N, tương tự như H, Phan Xuân N cũng là người nghiện ma túy, để có ma túy nhằm thoả mãn cơn nghiện nên vào ngày

20.11.2017, N mua 01 gói ma túy đá của người tên Chó Anh (không rõ lai lịch) và 05 (năm) viên ma túy thuốc lắc của Dương Hào H. Sau đó, N đem về sử dụng hết 01 viên. Tối ngày 21.11.2017, N cất giấu trong người 04 viên ma túy thuốc lắc (loại MDMA) và 01 gói ma túy đá (loại Methamphetamine) có tổng trọng lượng: 3,391 gam. Khi đi đến trước nhà số 209 đường Đ, phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Phan Xuân N đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Nhưng căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù là có lợi cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Dương Hào H và Phan Xuân N đã vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy có tác hại khôn lường làm suy đồi về đạo đức, nhân cách, làm giảm sút tinh thần, sức khỏe của con người là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng là cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để các bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tuy nhiên tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Khi phạm tội, bị cáo N chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về chế định người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Gồm:

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 638/GĐ-MT ngày 28.11.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng vàng, có số Imei: 356991061912317.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh loại 105, có số Imei: 353705070850026.

- Số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Xét thấy:

- Mẫu vật được hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 638/GĐ-MT ngày 28.11.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng vàng, có số Imei: 356991061912317 thu giữ của Dương Hào H và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh loại 105, có số Imei: 353705070850026 thu giữ của Phan Xuân N, các bị cáo H và N dùng điện thoại nói trên để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng của Dương Hào H không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo H nhưng quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12.3.2018 và biên lai thu tiền số 007018 ngày 12.3.2018 của Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng).

[7] Đối với tài sản là 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH màu trắng đen BKS: 43E1-287.07, qua điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Dương Văn L (cha ruột của Dương Hồng V). Tối ngày 21.11.2017, V mượn xe để đi chơi với Dương Hào H; ông L và V không biết việc H mua bán trái phép chất ma túy. Nên ngày 07.02.2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe cho ông Dương Văn L là có căn cứ.

[8] Đối với tài sản là 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu nhũ đồng, BKS: 43D1-564.17, qua điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Đinh Văn B. Tối ngày 20.11.2017, N mượn xe để đi chơi; ông B không biết việc N tàng trữ trái phép chất ma túy. Nên ngày 07.02.2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe trên cho ông Đinh Văn B là có căn cứ.

[9] Đối với Phan Xuân N và Dương Hào H, Dương Hồng V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[10] Đối với Dương Hồng V không biết việc Dương Hào H mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo Dương Hào H và Phan Xuân N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Hào H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Phan Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản

1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Dương Hào H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21.11.2017.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 7; Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo Phan Xuân N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 638/GĐ-MT ngày 28.11.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng vàng, có số Imei: 356991061912317 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh loại 105, có số Imei: 353705070850026.

- Trả cho bị cáo Dương Hào H số tiền 1.000.000 đồng nhưng cần quy trừ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12.3.2018 và biên lai thu tiền số 007018 ngày 12.3.2018 của Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Dương Hào H và Phan Xuân N, mỗi bị cáo phải chịu: 200.000đ .

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo Dương Hào H, Phan Xuân N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA TP Đà Nẵng;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Lưu Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh

